

## CƠ SỞ KHẢO CỔ HỌC

**1. Mã học phần:** HIS2010

**2. Số tín chỉ:** 3 TC

**3. Học phần tiên quyết:** Không

**4. Ngôn ngữ giảng dạy:** Tiếng Việt

**5. Giảng viên (họ và tên, chức danh, học vị, đơn vị công tác):**

- *Họ và tên giảng viên 1:* Đặng Hồng Sơn

- *Chức danh, học vị:* Giảng viên, Tiến sĩ

- *Đơn vị công tác:* Bộ môn Khảo cổ học, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, tầng 3 nhà B số 336 đường Nguyễn Trãi quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội.

- *Điện thoại:* (+84) 0989 326 475

*Email:* [hongsonk45@gmail.com](mailto:hongsonk45@gmail.com)

- *Họ và tên giảng viên 2:* Hoàng Văn Diệp

- *Chức danh, học vị:* Giảng viên, Thạc sĩ

- *Đơn vị công tác:* Bộ môn Khảo cổ học, Khoa Lịch sử, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội, tầng 3 nhà B số 336 đường Nguyễn Trãi quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội.

- *Điện thoại:* (+84) 0978 615 630

*Email:* [diephv@gmail.com](mailto:diephv@gmail.com)

**6. Mục tiêu của học phần:**

Học phần chú trọng tới việc cập nhật tri thức và những diễn giải mới về nguồn gốc và sự tiến hóa nhân loại nhằm làm nổi bật luận điểm về tính thống nhất và sự phát triển đa dạng của văn hóa người cũng như nhấn mạnh vai trò của các di sản vật thể và phi vật thể trong đời sống nhân loại hiện nay. Bên cạnh việc cung cấp tri thức cụ thể về giai đoạn văn hóa, từng nền văn hóa, từng di tích, di vật, học phần còn giúp sinh viên làm quen với một ngành khoa học, những phương pháp và cách thức tiếp cận, nghiên cứu vấn đề, kể cả những phương pháp truyền thống và phương pháp hiện đại và mối quan hệ của khoa học khảo cổ với các khoa học xã hội, nhân văn và kỹ thuật khác. Trong học phần này thông qua một số phần cụ thể, công việc của một nhà khảo cổ từ điền dã đến nghiên cứu hậu khai quật cũng sẽ được giới thiệu nhằm mục đích cho thấy đây là một ngành khoa học luôn cố gắng đạt tới kết quả khái quát và khách quan cao nhất trong diễn giải quá khứ.

**7. Chuẩn đầu ra của học phần (kiến thức, kỹ năng, thái độ):**

Học phần đảm bảo người học sẽ đạt được những kiến thức và kỹ năng cơ bản trong Cơ sở Khảo cổ học, bao gồm:

a. Về kiến thức:

- Cơ sở khảo cổ học cung cấp cho người học những hiểu biết cơ bản về khoa học khảo cổ như một lĩnh vực liên ngành nghiên cứu quá khứ nhân loại dựa trên những tài liệu vật thật. Bằng cách tìm hiểu sự tiến hóa của những xã hội quá khứ, khảo cổ học giúp sinh viên định vị nhân loại trong bối cảnh sinh thái và trình tự thời gian.

- Thông qua việc diễn giải hiện vật và vạch định không gian/đặc điểm của các nền văn hóa khảo cổ thế giới và Việt Nam, sinh viên sẽ khám phá những cách thức khác nhau mà con người tổ chức và phát triển cuộc sống của họ trong khi đương đầu với những thách thức và điều kiện tự nhiên-xã hội khác nhau.

- Những nội dung cơ bản về các văn hóa khảo cổ Việt Nam được giới thiệu lồng ghép trong bối cảnh thế giới và khu vực sẽ giúp cho sinh viên hiểu biết về con người, đất nước Việt Nam trong lịch sử, tự hào về những thành tựu văn hóa của ông cha, đồng thời cũng thấy được vị trí và vai trò của Việt Nam trong quá khứ để hướng tới tương lai.

#### *b. Về kỹ năng:*

- Đào tạo kỹ năng nhận biết trên thực tế một số loại hình di tích và di vật tiêu biểu của các giai đoạn, các nền văn hóa khảo cổ Thế giới và Việt Nam để hiểu và tôn trọng sự đa dạng văn hóa nhân loại, biết mình, biết người. Sinh viên thông qua việc học và nghiên cứu những di tích, di vật khảo cổ sẽ hiểu sâu và rộng hơn những ngành học khác của khoa học lịch sử và khoa học xã hội và nhân văn. Một trong những kỹ năng quan trọng mà học phần này đem lại cho người học chính là nhận biết quá khứ để tôn trọng và giữ gìn di sản văn hóa dân tộc và nhân loại.

#### *c. Về thái độ:*

- Có thái độ tích cực tham gia vào mọi hoạt động giảng dạy và thảo luận.
- Chủ động tìm kiếm chủ đề thảo luận và tiến hành công việc điền dã.
- Hoàn thành đầy đủ và có chất lượng những nội dung của học phần.
- Chủ động và tích cực trong làm việc và nghiên cứu theo nhóm.
- Trung thực và trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học.

### **8. Phương pháp kiểm tra - đánh giá:**

#### *8.1. Kiểm tra - đánh giá thường xuyên:*

Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên được thực hiện để kiểm tra việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên thông qua các giờ thảo luận.

8.1.1. Mục tiêu: Kiểm tra đánh giá thường xuyên nhằm củng cố tri thức và nắm được thông tin phản hồi để điều chỉnh cách dạy và học cho phù hợp.

#### 8.1.2. Tiêu chí đánh giá thường xuyên:

- Xác định được nhiệm vụ và mục đích vấn đề.
- Đọc và sử dụng các tài liệu do giảng viên hướng dẫn.
- Chuẩn bị bài đầy đủ.

- Tích cực tham gia ý kiến.

### 8.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ:

Hình thức	Nội dung kiểm tra	Mục đích kiểm tra	Tỷ lệ điểm
Đánh giá thường xuyên trên lớp (phát biểu, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận)	- Điểm danh - Tính tích cực học tập của sinh viên	- Ý thức học tập của sinh viên - Trách nhiệm đối với học phần của sinh viên - Chuẩn bị bài, đọc sách - Có được thông tin phản hồi từ sinh viên để điều chỉnh cách dạy và học phù hợp	10%
Bài kiểm tra giữa kỳ	Năng lực khái quát kiến thức của sinh viên	Đánh giá tổng hợp kiến thức và kỹ năng thu được sau nửa học kỳ	30%
Bài kiểm tra cuối kỳ	Năng lực phân tích, so sánh, đưa ra nhận định cá nhân của sinh viên	Đánh giá trên ba mức: trình bày, chứng minh, phân tích và so sánh của sinh viên	60%

### 9. Giáo trình bắt buộc (tác giả, tên giáo trình, nhà xuất bản, năm xuất bản):

1. Andreas Reinecke và Lê Duy Sơn: *Hành trình vào khảo cổ học Việt Nam* (Sách song ngữ), LINDEN Soft, Köln, CHLB Đức, 1998.
2. Colin Renfrew, Paul Bahn: *Khảo cổ học Lý thuyết, phương pháp và thực hành*, Bản dịch của Đặng Văn Thắng, Lê Long Hồ, Trần Hạnh Minh Phương, Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, 2007.
3. Hà Văn Tấn, Trần Quốc Vượng, Diệp Đình Hoa: *Cơ sở Khảo cổ học*, Nxb Đại học và Trung học Chuyên nghiệp, Hà Nội, 1978.
4. Hán Văn Khản (chủ biên): *Cơ sở khảo cổ học*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2008, 2011.
5. Hawkes J. và Woolley Leonard: *Lịch sử văn minh nhân loại thời tiền sử*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 2001.

### **10. Tóm tắt nội dung học phần (mỗi học phần tóm tắt khoảng 120 từ):**

Đây là học phần cơ sở của ngành lịch sử cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn gốc và sự tiến hóa văn hóa nhân loại qua các thời đại từ đá cũ đến giai đoạn hình thành nhà nước. Đặc thù của khoa học khảo cổ là phục dựng lại đời sống của con người trong quá khứ thông qua việc nghiên cứu sử liệu vật thật trong bối cảnh tự nhiên và văn hóa. Từ những nghiên cứu này, lịch sử nhân loại được trình bày trước hết qua cách thức tiếp cận từ những di tích, di vật thực “mắt thấy, tai nghe” sẽ giúp sinh viên hình dung rõ hơn về cuộc sống của dân tộc và nhân loại từ khởi đầu cho tới thời cận đại.

### **11. Nội dung chi tiết học phần (trình bày các chương, mục, tiểu mục...):**

#### **Nội dung 1. Nhập môn khảo cổ học. Đối tượng của khảo cổ học. Di tích khảo cổ và văn hoá khảo cổ. Lịch sử khảo cổ học thế giới và khảo cổ học Việt Nam**

- 1.1. Nhập môn khảo cổ học.
- 1.2. Đối tượng của khảo cổ học.
- 1.3. Di tích khảo cổ và văn hoá khảo cổ.
- 1.4. Lịch sử khảo cổ học thế giới và khảo cổ học Việt Nam

#### **Nội dung 2. Điều tra, khai quật khảo cổ và những phương pháp nghiên cứu khảo cổ học trong phòng**

- 2.1. Điều tra và khai quật khảo cổ
- 2.2. Những phương pháp nghiên cứu khảo cổ học trong phòng

#### **Nội dung 3. Nguồn gốc loài người**

#### **Nội dung 4. Thảo luận các chương 1, 2, 3**

1. Mối quan hệ giữa sử liệu vật thật và sử liệu chữ viết trong nghiên cứu khảo cổ học.
2. Đối tượng của Khảo cổ học giống và khác gì với đối tượng nghiên cứu của lịch sử?
3. Tầm quan trọng của nghiên cứu di tích mộ táng trong việc tìm hiểu cơ cấu xã hội (liên hệ với hiện tại)
4. Những hiểu biết của sinh viên về nghiên cứu khảo cổ học ở Việt Nam
5. Những quan điểm khác nhau về nguồn gốc loài người
6. Học thuyết của Ăng ghen về vai trò của lao động trong quá trình chuyển biến từ vượn thành người
7. Chủ đề do sinh viên đề nghị trong quá trình học

#### **Nội dung 5. Thời đại đá cũ và đá giữa**

- 5.1. Thời kỳ đồ đá cũ thế giới
  - 5.1.1. Sơ kỳ đồ đá cũ
  - 5.1.2. Trung kỳ đồ đá cũ
  - 5.1.3. Hậu kỳ đồ đá cũ
- 5.2. Thời kỳ đồ đá cũ thế giới
  - 5.2.1. Sơ kỳ đồ đá cũ
  - 5.2.3. Hậu kỳ đồ đá cũ

### **Nội dung 6. Thời đại đá cũ và đá giữa (tiếp)**

- 6.1. Thời đại đá giữa
- 6.2. Các văn hoá hậu kỳ đá cũ ở Việt Nam (**tự học**)

### **Nội dung 7. Thời đại đá mới**

- 7.1. Môi trường sống
- 7.2. Sự phổ biến và hoàn thiện các kỹ thuật chế tác đá
- 7.3. Các loại công cụ đá trong thời đại đá mới
- 7.4. Sự ra đời của đồ gốm
- 7.5. Đồ xương và sừng
- 7.6. Đồ gỗ và đồ đan
- 7.7. Sự ra đời của nông nghiệp và chăn nuôi
- 7.8. Nhà ở thời đá mới
- 7.9. Các nghề thủ công
- 7.10. Những mô hình thiên di trong thời đại đá mới

### **Nội dung 8. Thời đại đá mới (tiếp)**

- 8.1. Thời đại đá mới Việt Nam
  - 8.1.1. Sơ kỳ đồ đá mới
  - 8.1.2. Trung kỳ đồ đá mới
  - 8.1.3. Hậu kỳ đồ đá mới
- 8.2. Nội dung cơ bản của khái niệm “Cách mạng đá mới” (**tự học**).

### **Nội dung 9. Thời đại đồ đồng**

- 9.1. Thời đại đồng đỏ
  - 9.1.1. Khái quát
  - 9.1.2. Thành tựu chính
- 9.2. Thời đại đồng thau
  - 9.2.1. Khái quát

9.2.2. Thành tựu chính

9.3. Một số văn hóa thời đại đồng thau trên thế giới

9.3.1 Thời đại đồng thau Trung Quốc

9.3.2 Thời đại đồng thau châu Âu

### **Nội dung 10. Thời đại đồ đồng (tiếp)**

10.1. Thời đại đồng thau miền Bắc Việt Nam

10.2. Thời đại đồng thau miền Trung Việt Nam

10.3. Thời đại đồng thau miền Nam Việt Nam

### **Nội dung 11. Sơ kỳ thời đại đồ sắt**

11.1. Sự tiến bộ trong kinh tế và sự thay đổi ở các cư dân thời đại sắt

11.2. Kỹ thuật sản xuất sắt

11.3. Chế tạo đồ sắt và kỹ thuật gia công

### **Nội dung 12. Sơ kỳ thời đại đồ sắt (tiếp)**

12.1. Văn hóa Đông Sơn

12.2. Văn hóa Sa Huỳnh

12.3. Văn hóa Dốc Chùa

### **Nội dung 13. Thảo luận các chương 4, 5, 6, 7**

#### Chương 4:

1. Núi Đọ và vấn đề về sơ kỳ đá cũ ở Việt Nam

2. Sự biến chuyển từ Cánh Tân sang Toàn tân.

#### Chương 5:

1. Những tiêu chí xác định “Cách mạng đá mới”.

2. Biểu hiện của “Cách mạng đá mới ở Việt Nam”.

3. Làm rõ quan điểm “Văn hóa Hòa Bình là văn hóa hang động-thung lũng”

4. Quá trình chiếm lĩnh không gian của cư dân Hậu Hòa Bình và Hậu Bắc Sơn

5. Vấn đề gốm và nông nghiệp trong văn hóa Hoà Bình-Bắc Sơn

#### Chương 6, 7:

1. Khái niệm đồng đỏ, đồng thau và một số vấn đề về kỹ nghệ đồng, sắt.

2. Tính thống nhất trong đa dạng của văn hóa Sơ kỳ thời đại đồ sắt ở Việt Nam.

4. Tại sao trống đồng Đông Sơn có mặt ở một số nước Đông Nam Á.

5. Chủ đề do sinh viên đề nghị trong quá trình học.

### **Nội dung 14. Sơ lược về các thành tựu văn hóa Việt Nam từ đầu Công nguyên đến thế kỷ XIX**

- 14.1. Vai trò của khảo cổ học lịch sử trong nghiên cứu lịch sử Việt Nam
- 14.2. Các loại di tích, di vật khảo cổ học lịch sử
  - 14.2.1. Thành cổ
  - 14.2.2. Đình và chùa ở Việt Nam
  - 14.2.3. Di tích mộ táng cổ
  - 14.2.4. Gốm sứ Việt Nam từ đầu Công nguyên đến giữa thế kỷ XX
- 14.3. Khảo cổ học Chămpa
  - 14.3.1. Đôi nét về sự hình thành vương quốc Chămpa
  - 14.3.2. Vấn đề Ấn hoá và Phi Ấn hoá
  - 14.3.3. Vài nét về tình hình nghiên cứu khảo cổ học Chămpa
  - 14.3.4. Loại hình di tích, di vật
- 14.4. Khảo cổ học Óc Eo
  - 14.4.1. Đặc điểm di tích
  - 14.4.2. Một số loại hình di tích tiêu biểu
  - 14.4.3. Di vật
  - 14.4.4. Nhà ở, đi lại và sản xuất nông nghiệp
  - 14.4.5. Nguồn gốc của văn hoá Óc Eo

**Nội dung 15. Thảo luận toàn bộ chương trình *Cơ sở khảo cổ học***

- 1. Một số vấn đề về kỹ thuật chế tác đồ gốm thời tiền, sơ sử ở Việt Nam.
- 2. Những con đường và cách thức giao lưu văn hóa chính trong thời tiền, sơ sử ở Việt Nam.
- 3. Trống đồng Đông Sơn - biểu tượng và sức sống của văn hóa Việt cổ.
- 4. Tiếp xúc và giao lưu văn hóa Việt-Hán qua một số loại hình di tích và di vật khảo cổ.
- 5. Chủ đề do sinh viên đề nghị trong quá trình học.

**Duyệt**  
(*Thủ trưởng đơn vị đào tạo*)

**Chủ nhiệm Bộ môn**  
(*Ký tên*)

**Giảng viên**  
(*Ký tên*)

***PGS.TS Lâm Thị Mỹ Dung***

***TS Đặng Hồng Sơn***

